

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2020/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

~~Ban hành~~ Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

VP. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - KG
Số: 211
ĐẾN Ngày: 16.10.20.
Chuyên: VP
Lưu hồ sơ số: web

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Me 2015; Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 45/TTr-SDL ngày 16 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2020. *lll*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB QPPL);
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh KG;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P. KGVX;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin Kiên Giang;
- Lưu: VT, SDL, ltram (01b). (75b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Minh Thành

QUY ĐỊNH

Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 17 /2020/QĐ-UBND ngày 14/10/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mô hình quản lý đối với hoạt động tại các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo quy định của Luật Du lịch và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện); đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b) Các tổ chức cá nhân trong nước và nước ngoài; cộng đồng dân cư tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, tham quan du lịch tại các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý hoạt động các khu du lịch

1. Các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là khu du lịch) phải có nội quy bằng hai thứ tiếng, tiếng Việt và tiếng Anh; Quy chế hoạt động theo quy định của pháp luật và quy định này (sau đây gọi tắt là theo quy định) để thực hiện.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch có trách nhiệm khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch hợp lý, đảm bảo quốc phòng - an ninh, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương và ngành du lịch.

3. Hoạt động du lịch tại các khu du lịch không được phá vỡ môi trường cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái động, thực vật; không làm ảnh hưởng đến các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và bản sắc văn hóa các dân tộc.

4. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch phải đảm bảo thực hiện đúng quy định về kinh doanh dịch vụ du lịch, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động tại các khu du lịch theo quy định.

Chương II

MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 3. Đơn vị quản lý khu du lịch

1. Các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh phải được quản lý theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tính chất, quy mô, yêu cầu phát triển du lịch và tình hình thực tế của địa phương quyết định thành phần tham gia Ban Quản lý để thực hiện chức năng quản lý khu du lịch trên địa bàn (sau đây gọi tắt là đơn vị quản lý khu du lịch). Nội dung quản lý khu du lịch theo quy định của pháp luật và theo quy định tại Chương III của Quy định này.

Đối với khu du lịch do doanh nghiệp làm chủ đầu tư: chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý khu du lịch theo quy định của Nhà nước và nội dung quy định này, không nhất thiết phải thành lập đơn vị quản lý khu du lịch.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động tại khu du lịch; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Du lịch; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quy chế quản lý hoạt động trong khu du lịch.

3. Nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động quản lý khu du lịch bao gồm: ngân sách địa phương; khoản thu từ phí tham quan danh lam thắng cảnh được trích để lại theo quy định; khoản thu từ hoạt động dịch vụ tại khu du lịch; khoản tài trợ và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị quản lý khu du lịch

Đơn vị quản lý khu du lịch có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Quản lý hoặc tham gia quản lý việc thực hiện quy hoạch và đầu tư trong khu du lịch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt;

2. Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện công tác đầu tư, bảo vệ, tôn tạo, phát triển tài nguyên du lịch;

3. Theo dõi, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền cấp phép; kịp thời phát hiện, báo cáo, kiến nghị với cấp có thẩm quyền xử lý các dự án đầu tư không đúng quy định hoặc chưa được cấp phép có tác động tiêu cực đến đất công, cảnh quan môi trường;

4. Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, hoạt động hướng dẫn trong khu du lịch;

5. Được thu phí các dịch vụ theo quy định của pháp luật;
6. Công khai quy hoạch phát triển khu du lịch;
7. Xây dựng hoặc đề xuất xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, nhà vệ sinh đạt chuẩn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch; hướng dẫn, giới thiệu cho khách du lịch về các điểm tham quan, các sản phẩm và dịch vụ du lịch đang được khai thác;
8. Vận động, phối hợp các cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa cộng đồng địa phương, nghiệp vụ du lịch, bảo vệ môi trường... cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch và cộng đồng dân cư trong khu du lịch;
9. Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch; bảo đảm trật tự an toàn xã hội; bảo đảm vệ sinh, môi trường; thực hiện phòng chống cháy nổ trong khu du lịch; đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch trong phạm vi quản lý;
10. Bảo vệ lợi ích cộng đồng dân cư địa phương, bảo đảm sự tham gia của cộng đồng dân cư vào các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch;
11. Tổ chức tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của khách du lịch;
12. Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng và cuối năm (trước ngày 05 tháng 12) báo cáo kết quả hoạt động của khu du lịch với Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp báo cáo Sở Du lịch;
13. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

NỘI DUNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TẠI KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 5. Quản lý công tác quy hoạch và đầu tư phát triển

Nội dung quản lý công tác quy hoạch và đầu tư phát triển của đơn vị quản lý khu du lịch bao gồm:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển khu du lịch, quy hoạch cụ thể các khu chức năng trong khu du lịch trình cấp thẩm quyền phê duyệt; tham gia ý kiến trong các dự án quy hoạch, đầu tư liên quan đến khu du lịch.
2. Chỉ đạo, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, quy hoạch phát triển khu du lịch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.
3. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc giải phóng mặt bằng, cắm mốc chỉ giới quy hoạch theo dự án và quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

4. Phối hợp quản lý việc thực hiện quy hoạch, sử dụng đất đai của tổ chức, cá nhân trong khu du lịch cấp tỉnh.

5. Phản ánh nguyện vọng, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư vào việc xây dựng, đánh giá và thực hiện quy hoạch cụ thể phát triển du lịch trong khu du lịch.

6. Hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư, chủ dự án thực hiện thủ tục đầu tư trong khu du lịch theo quy định.

Điều 6. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch

Kinh doanh dịch vụ du lịch bao gồm: dịch vụ lữ hành, vận tải khách du lịch, lưu trú du lịch và các loại hình dịch vụ du lịch khác như ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe và các dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch.

1. Đơn vị quản lý khu du lịch giữ vai trò là đầu mối quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch; kiểm tra, giám sát chất lượng hàng hóa, dịch vụ, niêm yết giá của các cơ sở kinh doanh trong khu du lịch theo quy định của pháp luật đối với mỗi ngành nghề kinh doanh. Đảm bảo hoạt động kinh doanh trong khu du lịch phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức, quản lý tốt hoạt động hướng dẫn, thuyết minh trong khu du lịch theo quy định; xây dựng và quản lý tốt đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc thẩm định, cấp biển hiệu cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy định này; có đăng ký kinh doanh và kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện; chấp hành sự kiểm tra, giám sát về chất lượng dịch vụ của đơn vị quản lý khu du lịch và các ngành chức năng.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch phải bán hàng đúng nơi quy định; niêm yết giá dịch vụ, hàng hóa và bán đúng giá niêm yết. Thực hiện đón tiếp, phục vụ khách bằng thái độ thân thiện lịch sự, hòa nhã. Quá trình hoạt động kinh doanh không được sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức khác hoặc cho người khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình.

4. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch phải được Sở Du lịch tổ chức kiểm tra công nhận đủ điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ phục vụ khách du lịch. Đăng ký công nhận hạng với Sở Du lịch nếu có nhu cầu. Đặt biển hiệu, quảng cáo đúng nơi quy định và đúng với loại, hạng đã được công nhận.

5. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ vận tải khách du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao phải đăng ký và được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt

động; niêm yết quy định về độ tuổi và những người không được phép tham gia hoạt động.

6. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ lữ hành phải có đăng ký giá Chương trình du lịch (tour du lịch) với cơ quan chức năng theo quy định; thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản cho khách khi tổ chức các chương trình du lịch. Cung cấp thông tin cho khách về quy tắc ứng xử, quy định bảo vệ tài nguyên du lịch, vệ sinh môi trường; tuân thủ các quy định của khu du lịch về hoạt động hướng dẫn, thuyết minh trong khu du lịch.

Điều 7. Quản lý hoạt động đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch

1. Về tài nguyên đất tại khu du lịch được thực hiện theo Luật Đất đai và tuân thủ những quy định sau:

a) Các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp trong phạm vi quy hoạch phát triển du lịch của tỉnh, đề án phát triển du lịch của huyện, thành phố được tiếp tục sử dụng theo kế hoạch sử dụng đất của địa phương được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Các tổ chức, cá nhân được thuê đất, sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch trong các khu du lịch phải tuân theo quy hoạch, đề án phát triển du lịch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Trong thời hạn thuê đất, nếu ngừng hoạt động kinh doanh du lịch hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất, các tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất để xem xét giải quyết.

d) Quỹ đất chưa sử dụng tại khu du lịch được quản lý chặt chẽ theo quy định của Luật Đất đai, không để phát sinh lấn chiếm, sử dụng trái phép.

2. Về tài nguyên tự nhiên trong khu du lịch được thực hiện theo các quy định của pháp luật và tuân thủ những quy định sau:

a) Tài nguyên tự nhiên trong khu du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả để phát triển du lịch.

b) Việc khai thác tài nguyên nước vào mục đích kinh doanh dịch vụ du lịch phải có thiết kế theo dự án đầu tư và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cấp phép. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả; bảo đảm sử dụng tổng hợp đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân.

c) Các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp trong khu du lịch không được tự ý chặt phá các loại cây xanh lâu năm. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trồng cây xanh, tạo cảnh quan trong khu du lịch.

Điều 8. Bảo đảm an toàn cho khách du lịch

1. Các tổ chức, cá nhân quản lý, kinh doanh trong khu du lịch phải có phương án phòng, chống rủi ro. Tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn và

trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn theo ngành nghề kinh doanh. Cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng các biện pháp cần thiết và phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

2. Các phương tiện vận tải khách du lịch trong khu du lịch phải được đăng ký với các ngành chức năng và chịu sự kiểm tra theo quy định của pháp luật; người điều khiển phải có bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp; nhân viên phục vụ trên phương tiện phải qua tập huấn nghiệp vụ theo quy định.

3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống phải tuân thủ quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Điều 9. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong khu du lịch

Tổ chức, cá nhân quản lý, kinh doanh trong khu du lịch phải chấp hành đầy đủ các quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trong khu du lịch và có trách nhiệm như sau:

1. Thực hiện đầy đủ chế độ đăng ký tạm trú theo quy định đối với khách lưu trú.

2. Phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương thành lập tổ, đội tự quản về an ninh trật tự và tổ chức tập huấn định kỳ kiến thức pháp luật đối với đội viên, hội viên.

3. Công khai đường dây nóng để tiếp nhận những phản ánh, tố giác vi phạm, góp ý của khách du lịch và cộng đồng dân cư.

4. Tham gia phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội và các hoạt động mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, các chất gây nghiện, các hành vi trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch.

5. Đảm bảo hoạt động trong khu du lịch không làm phương hại đến quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

6. Thực hiện các quy định về an toàn giao thông, không vi phạm hành lang an toàn giao thông; bố trí nơi đỗ, neo đậu và bảo đảm an toàn cho phương tiện vận tải của tổ chức, cá nhân đến khu du lịch.

7. Các khu du lịch phải có kế hoạch, phương án và các phương tiện về phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

Điều 10. Bảo vệ môi trường trong khu du lịch

Các tổ chức, cá nhân quản lý, kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm:

1. Lập các thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng, niêm yết và hướng dẫn thực hiện nội quy về bảo vệ môi trường tại khu du lịch.

3. Lắp đặt, bố trí đủ và hợp lý công trình vệ sinh môi trường, thiết bị thu gom chất thải.

4. Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý hoặc hợp đồng đơn vị có chức năng phù hợp xử lý chất thải phát sinh trong khu du lịch.

5. Phân công cán bộ phụ trách công tác bảo vệ môi trường và bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường.

6. Không thả rông gia súc, gia cầm trong khu du lịch (trừ các loài được phép nuôi nhốt trong khu du lịch được cấp có thẩm quyền cho phép).

Điều 11. Quy định về xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch

Tổ chức, cá nhân quản lý, kinh doanh trong khu du lịch có trách nhiệm đầu tư xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) và đặt ở vị trí phù hợp, đúng quy định. Tổ chức điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch trong các địa điểm đã được cơ quan thẩm quyền giao quản lý, khai thác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho du khách tiếp cận khu du lịch.

Điều 12. Quy định đối với khách đến các khu du lịch

Khách đến tham quan du lịch tại khu du lịch có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 11, Điều 12 Luật Du lịch và có trách nhiệm sau:

1. Mua vé (nếu có tổ chức bán vé vào cổng) trước khi vào khu du lịch.
2. Tuân thủ nội quy của khu du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch; nội quy, hướng dẫn bảo vệ môi trường của khu du lịch.
3. Không xâm hại cảnh quan di tích, các loài sinh vật tại khu du lịch.
4. Thực hiện tốt Quy tắc ứng xử văn minh du lịch do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.
5. Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống cháy nổ.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ KHU DU LỊCH

Điều 13. Sở Du lịch

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập quy hoạch chi tiết phát triển các khu du lịch; phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý thực hiện quy hoạch chi tiết đối với các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.
2. Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các dự án đầu tư phát triển tại các khu du lịch để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
3. Phối hợp với các Sở, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân cấp huyện, thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của đơn vị quản lý khu du lịch

và các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra việc bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh trong khu du lịch để phục vụ phát triển du lịch theo quy định.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện hoạt động và biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao, các sản phẩm du lịch thể thao, mạo hiểm có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch tại các khu du lịch theo quy định.

Điều 15. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bố trí nguồn kinh phí đầu tư hạ tầng du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Theo dõi kiểm tra việc thực hiện các dự án du lịch theo giấy chứng nhận đầu tư; xử lý hoặc đề nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Sở Tài chính

Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị quản lý khu du lịch thực hiện việc quản lý sử dụng nguồn thu từ khu du lịch theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 17. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành cấp tỉnh, các lực lượng chức năng và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa tại các khu du lịch thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Công Thương.

Điều 18. Sở Giao thông vận tải

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông đến các khu du lịch; quy hoạch và cấp phép hoạt động các bến, bãi đỗ xe, bến thủy nội địa tiếp cận các khu du lịch.

2. Kiểm tra, xử lý phương tiện vận tải khách du lịch và các bến, bãi, điểm dừng đỗ phương tiện theo quy định hoặc theo phân cấp quản lý.

Điều 19. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý đất đai, cho thuê mặt biển đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch tại các khu du lịch.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường. Thường xuyên giám sát chất lượng môi trường; xử lý kịp thời các vi phạm về bảo vệ môi trường tại các khu du lịch.

Điều 20. Sở Xây dựng

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt các loại quy hoạch xây dựng khu du lịch, dự án đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng công trình trong khu du lịch; chủ trì, phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng trong khu du lịch theo quy hoạch xây dựng được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Điều 21. Sở Thông tin và Truyền thông

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động tại các khu du lịch.

Kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về hoạt động thông tin truyền thông tại các khu du lịch theo quy định.

Điều 22. Sở Y tế

Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn cứu nạn, cứu hộ về y tế cho khách du lịch tại khu du lịch.

Điều 23. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư phát triển trong khu du lịch có liên quan đến đất nông, lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản; các dự án tạo ra sản phẩm du lịch từ nông nghiệp phục vụ khách du lịch theo quy định.

Điều 24. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động, người lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp và đào tạo nghề cho lao động tại các khu du lịch khi có nhu cầu của doanh nghiệp.

Chỉ đạo việc thực hiện các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội; kiểm tra, xử lý các vi phạm về tệ nạn xã hội; thực hiện các chế độ, chính sách pháp luật lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp trong khu du lịch.

Điều 25. Cục Thuế tỉnh

Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch.

Hướng dẫn, kiểm tra việc in, phát hành và sử dụng vé tham quan, hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ. Quản lý về thu ngân sách, thuế từ hoạt động kinh doanh du lịch theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch.

Điều 26. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh

1. Xúc tiến kêu gọi đầu tư vào các khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Quảng bá giới thiệu các tiềm năng, thế mạnh của các khu, điểm du lịch của tỉnh thông qua các hoạt động hội chợ, hội thảo phát triển du lịch trong và ngoài nước; qua các phương tiện truyền thông, báo, đài, ấn phẩm xuất bản.

3. Tổ chức tiếp đón các đoàn công tác của các hãng lữ hành, báo chí đến các khu, điểm du lịch để khảo sát, lựa chọn, xây dựng chương trình du lịch chào bán với khách du lịch và viết bài tuyên truyền nhằm thu hút khách du lịch.

Điều 27. Công an tỉnh

Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự tại các khu du lịch trên địa bàn quản lý. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo an toàn cho khách du lịch tại các khu du lịch. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra theo quy định.

Điều 28. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Tăng cường quản lý, kiểm tra hoạt động ra vào bên của các phương tiện thủy nội địa vận tải khách du lịch tại các khu du lịch. Tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch là người nước ngoài ra, vào các khu du lịch thuộc khu vực biên giới biển đúng quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với đơn vị quản lý khu du lịch thực hiện tốt công tác kiểm soát, quản lý người, phương tiện, hàng hóa ra vào các khu du lịch thuộc khu vực biên giới.

Điều 29. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với khu du lịch trên địa bàn. Chỉ đạo Ban Quản lý dự án cấp huyện và chủ đầu tư các dự án phát triển khu du lịch trên địa bàn thực hiện đúng quy hoạch, đề án phát triển du lịch của tỉnh và của địa phương đã được phê duyệt. Phối hợp với Sở Du lịch và các ngành chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có chính sách về quy hoạch, quản lý, khai thác và bảo vệ các khu du lịch.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên du lịch; bảo vệ, tôn tạo, khai thác hợp lý tài nguyên du lịch và di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh; xây dựng và bảo vệ môi trường du lịch văn minh, thân thiện tại các khu du lịch.

3. Quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ tại các khu du lịch. Chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm hành chính trong các khu du lịch trên địa bàn theo thẩm quyền và theo quy định. Chủ động thực hiện các quy định về an ninh, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Tổ chức thực hiện

1. Sở Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện.
2. Các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể các cấp và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu du lịch trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này.
3. Đơn vị quản lý khu du lịch dựa trên Quy định này và đặc điểm, tình hình của địa phương để xây dựng Quy chế hoạt động của khu du lịch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.
4. Quá trình tổ chức thực hiện Quy định, nếu có điểm chưa phù hợp hoặc có vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. / *ll*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Thành

Lâm Minh Thành